

Bản án số: **92/2022/HS - ST**

Ngày: 15/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Hưng.

2. Bà Hà Thị Lan.

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Hồng Thanh, Thư ký TAND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Khánh Ly, Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2022/TLST - HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2022/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Văn Q, sinh ngày 02/4/1987;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm Q, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Bố: Ngô Quang N, sinh năm 1956; Mẹ: Dương Thị V, đã chết. Gia đình có 04 anh, chị em; bị cáo là con thứ 04. Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1987; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

*** Người chứng kiến:** Bà Chu Thị C, sinh năm 1963 (*Vắng mặt*).

Trú quán: xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 19/01/2022 tổ công tác của công an xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tiến hành tuần tra tại khu vực cổng trường tiểu học xã Y, thuộc xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện một người đàn ông đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công

tác yêu cầu kiểm tra thì người này khai nhận họ tên là Ngô Văn Q và tự giác lấy ra từ trong túi áo khoác, phía trước, bên phải đang mặc trên người: 03 gói nhỏ (trong đó 02 gói được gói bằng giấy màu vàng, 01 gói được gói bằng giấy màu tím) bên trong đều chứa chất bột màu trắng, giao nộp cho tổ công tác. Q khai đây là ma túy Heroine của Q mua để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q, thu giữ 03 gói chất bột màu trắng nêu trên (niêm phong vào phong bì ký hiệu A) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 của Q (niêm phong vào phong bì ký hiệu B). Xác định vụ việc có dấu hiệu của tội phạm, Công an xã Y đã chuyển hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo quy định.

Căn cứ vào các tài liệu thu thập được, hồi 20 giờ 35 phút ngày 19/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật đối với Ngô Văn Q tại xóm Q, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, kết quả không phát hiện thu giữ gì.

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 19/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Ngô Văn Q, kết quả: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A có khối lượng: **0,149 gam**, lấy toàn bộ gửi giám định (niêm phong ký hiệu A1).

Tại Bản kết luận giám định số 303/KL-KTHS ngày 27/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,149 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Văn Q khai nhận như sau: Bản thân Q là người nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 19/01/2022 Q đi xe bus từ nhà đi đến khu vực ngã ba tam giác thuộc thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, Q gặp một người đàn ông không quen biết (không rõ lai lịch, địa chỉ) đang đứng ở lề đường Quốc lộ 37. Q hỏi người này "*có hàng không?*" (nghĩa là hỏi có ma túy không), người này nói: "*có*". Q đưa cho người đàn ông 500.000 đồng, người này cầm tiền rồi đưa lại cho Q 03 gói ma túy loại Heroine (trong đó có 02 gói được gói bằng giấy màu vàng, 01 gói được gói bằng giấy màu tím). Q cầm 03 gói Heroine cất giấu vào túi áo khoác, phía trước, bên phải đang mặc trên người rồi đi xe bus về nhà. Sau khi xuống xe bus, Q đi bộ đến khu vực cổng trường tiểu học xã Y, thuộc xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên thì bị tổ công tác của Công an xã Y, huyện Đại Từ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong, ký hiệu là A1 (mẫu vật còn lại sau giám định); 01 phong bì niêm phong, ký hiệu là A2 (bên trong là giấy gói, vỏ phong bì A); 01 phong bì ký hiệu B (bên trong là điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu xanh xám).

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKSĐT ngày 30/6/2022, VKS nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Ngô Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX. Tuyên bố: bị cáo Ngô Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt: bị cáo Ngô Văn Q mức án tù 18 đến 24 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí HSST theo quy.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; VKS nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, thấy:

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn Q khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/01/2022 tại xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Ngô Văn Q đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,149 (Không phẩy một bốn chín) gam chất ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt và thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật; bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật trong việc quản lý, sử dụng chất ma túy nhưng ngày 19/01/2022 bị cáo vẫn cố tình tàng trữ 0,149 gam chất ma túy (loại heroin) trên người, mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. VKS nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm ...

c, ... Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, được nuôi ăn học, có đầy đủ nhận thức các việc làm đúng sai, tuy nhiên do không chịu tu dưỡng, rèn luyện nên đã trở thành đối tượng nghiện chất ma túy.

[6]. Về hình phạt: Căn cứ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy, mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; hành vi phạm tội có tính chất giản đơn; có thái độ thành khẩn khai báo nhưng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy. Vì vậy, cần thiết phải có hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

+ 01 phong bì niêm phong, ký hiệu là A1 (mẫu vật còn lại sau giám định); 01 phong bì niêm phong, ký hiệu là A2 (bên trong là giấy gói, vỏ phong bì A). Đây là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành, cần được tịch thu tiêu hủy.

+ 01 phong bì ký hiệu B (bên trong là điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu xanh xám). Xác định không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo cần trả lại cho bị cáo nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST sung công quỹ Nhà nước.

[9]. Các nội dung có liên quan khác: Về nguồn gốc số Heroine, Q khai nhận mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ. Do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Ngô Văn Q** phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo **Ngô Văn Q 20 (hai mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2022.

Áp dụng: Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo **Ngô Văn Q**.

*** Vật chứng:** Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, ký hiệu là A1 (mẫu vật còn lại sau giám định); 01 phong bì niêm phong, ký hiệu là A2 (bên trong là giấy gói, vỏ phong bì A).

+ Trả lại cho bị cáo Ngô Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu xanh xám nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như mô tả trong quyết định chuyển vật chứng số 73/QĐ - VKSĐT ngày 30/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo).

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật án phí lệ phí; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Ngô Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS tỉnh; Sở tư pháp tỉnh;
- Công an, VKS huyện Đại Từ;
- THADS + THAHS Đại Từ;
- Bị cáo; UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiên